

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 23 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

2/ Bà Hoàng Thị Vân

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Bích Diệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Khu vực 10 – THh phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – THh phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2025/TLST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2025/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Nhật D, sinh năm 2000, tại tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: Khu phố Long Hải Đ, phường Xuân P, thị xã Sông C, tỉnh Phú Yên (này là Khu phố Long Hải Đ, phường Sông C, tỉnh Đắk Lắk); chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lễ tân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Tấn D; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim D; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2024 (có mặt).

2. Họ và tên: Lê Thạch H (tên gọi khác: T), sinh năm 2000, tại tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; Khu phố Long Hải N, phường Xuân P, thị xã Sông C, tỉnh Phú Yên (này là là Khu phố Long Hải N, phường Sông C, tỉnh Đắk Lắk); chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lê Văn C; họ và tên mẹ: Thạch Thị Bích T; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/10/2022, bị Công an xã Xuân Lâm, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên (nay là phường Sông Cầu, tỉnh Đắk Lắk) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 02/11/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật D cùng Lê Thạch H có mối quan hệ là bạn bè, cả hai đều nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/9/2024, cả hai cùng thuê phòng số 504 Khách sạn Tân Phương K tại số 63 đường A, khu dân cư Trung S, ấp A, xã Bình H, huyện Bình C để nghỉ ngơi và dùng địa điểm để sử dụng ma túy. Cả hai thỏa thuận mỗi người hùn 750.000 đồng được 1.500.000 đồng rồi đưa cho H giữ; dùng 500.000 đồng để mua ma túy, 750.000 đồng để thuê phòng và 250.000 đồng để mua thức ăn. D liên lạc với một người phụ nữ (không rõ lai lịch) qua Zalo tên “Đang bận chữa lành” để mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng và hẹn giao dịch tại khách sạn. Khi người phụ nữ đến được D đón lên phòng, D đưa 500.000 đồng thì người này đưa D 01 gói ma túy đá. Sau đó, người phụ nữ lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và tự bỏ ma túy của mình vào cho cả ba người cùng sử dụng. Sử dụng xong thì người phụ nữ đi về.

Đến ngày 05/9/2024, D và H đến thuê phòng số 305 của Khách sạn Sao M tại số 56-58 đường A, khu dân cư Trung S, ấp A, xã Bình H, huyện Bình C để ở. Sau đó, D ra ngoài tìm mua 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy về lắp ráp và đổ số ma túy mua ngày 04/9/2024 vào để D cùng H sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì D mang đi cất giấu. Qua điều tra xác định từ ngày 06/9/2024 đến ngày 07/9/2024, D và H tiếp tục có 02 lần cùng sử dụng ma túy tại phòng số 305 Khách sạn Sao M. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/9/2024, thì H ra ngoài đi nhậu, D ở lại khách sạn. Vào khoảng 00 giờ 45 phút ngày 08/9/2024, Công an xã Bình Hưng phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra phòng 305 Khách sạn Sao M phát hiện Nguyễn Nhật D cất giấu trong phòng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chứa tinh thể qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,081 gam, loại Methamphetamine. Khi H về đến Khách sạn thì bị lực lượng Công an bắt giữ, đưa D và H về trụ sở làm việc.

Qua xét nghiệm đối với Nguyễn Nhật D và Lê Thạch H, kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tất cả ma túy thu giữ của Nguyễn Nhật D và Lê Thạch H đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 10559/KL-KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh. (Bút lục số 234)

Tại Cơ quan điều tra thì Nguyễn Nhật D và Lê Thạch H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với Biên bản sự việc, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Nhật D, Nguyễn Hoài H (người chứng kiến), Đặng Xuân Hậu (điều tra viên), Trung tá Nguyễn Hoàng Tuấn (phó trưởng Công an xã), hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Bên trong là 01 ống thủy tinh chứa ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,081 gam, loại Methamphetamine; 01 chai nhựa dùng để lắp ráp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, Imei1: 866376040624055, Imei2: 866376040624048 thu giữ của Nguyễn Nhật D sử dụng để liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, Imei1: 353408116871854, Imei2: 353409116871852 thu giữ của Lê Thạch H, sử dụng liên lạc cá nhân.

Tại Cáo trạng số 190/CT – VKSHBC ngày 22/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10) đã truy tố các bị cáo Nguyễn Nhật D, Lê Thạch H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Nhật D, Lê Thạch H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật D từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thạch H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Nhật D, Lê Thạch H tại tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 36 – 45, 56 – 63, 120 – 125, 167 – 162); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, Biên bản ghi nhận sự việc... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3] Các bị cáo Nguyễn Nhật D, Lê Thạch H có mối quan hệ là bạn bè, cùng nghiện ma túy. Ngày 04/9/2024, các bị cáo thỏa thuận mỗi người hùn 500.000 đồng mua ma túy và thuê khách sạn làm địa điểm sử dụng chung. Sau khi bị cáo D mua được ma túy thì các bị cáo đã cùng tổ chức cho nhau sử dụng ma túy trái phép. Từ ngày 04/9/2024 đến ngày 07/9/2024, tại phòng 504 Khách sạn Tân Phương K và tại phòng số 305 khách sạn Sao M các bị cáo đã 03 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tại phòng 305 tinh thể màu đen trong 01 đoạn ống thủy tinh, kết luận là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,081g, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 10559/KL-KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh – Sau giám định còn lại 0,0267g).

Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Nhật D, Lê Thạch H đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Tội phạm do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù các bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, biết tác hại của ma túy. Song chỉ vì muốn thỏa mãn cho bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết định khung: Các bị cáo cùng hùn tiền mua ma túy về tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy với nhau 03 lần. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo là thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết định khung hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo, khi lượng hình có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[6] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo H có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 28/10/2022, bị Công an xã Xuân Lâm, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên (nay là

phường Sông Cầu, tỉnh Đắk Lắk) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 02/11/2022. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử lưu ý đến nhân thân của bị cáo H.

[7] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng không có sự phân công vai, nhiệm vụ cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Xét, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo ngang bằng nhau; tuy nhiên bị cáo H có nhân thân xấu nên khi lượng hình mức án của bị cáo H sẽ nghiêm khắc hơn bị cáo D là phù hợp với hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của từng bị cáo.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[9] Đối với số ma túy còn lại bên trong ống thủy tinh có khối lượng 0,081 gam, loại Methamphetamine, không đủ định lượng để xử lý đối với D và H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy và cho các bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Nhật D, Nguyễn Hoài H (người chứng kiến), Đặng Xuân Hậu (điều tra viên), Trung tá Nguyễn Hoàng Tuấn (phó trưởng Công an xã), hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Bên trong là 01 ống thủy tinh chứa ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,081 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 0,0267g); 01 chai nhựa dùng để lắp ráp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa. Xét đây là vật cấm, vật không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, Imei1: 866376040624055, Imei2: 866376040624048. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo D nhưng bị cáo dùng liên lạc mua ma túy, Hội đồng xét xử không xét trả lại cho bị cáo D mà tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, Imei1: 353408116871854, Imei2: 353409116871852 thu giữ của bị cáo H, sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo trong vụ án này.

[12] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc ổn định và tài sản đảm bảo nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Nhật D

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Thạch H

Căn cứ vào điểm a Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật D 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Nhật D.

Xử phạt bị cáo Lê Thạch H 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thạch H.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Nhật D, Nguyễn Hoài H (người chứng kiến), Đặng Xuân Hậu (điều tra viên), Trung tá Nguyễn Hoàng Tuấn (Phó trưởng Công an xã), hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Bên trong là 01 ống thủy tinh chứa ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,081 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 0,0267g); 01 chai nhựa dùng để lắp ráp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, Imei1: 866376040624055, Imei2: 866376040624048.

Tạm giữ của bị cáo Lê Thạch H 01 điện thoại di động hiệu Samsung, Imei1: 353408116871854, Imei2: 353409116871852 để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Lê Thạch H trong vụ án này.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 10) theo Biên bản giao nhận tang tài vật được lập vào ngày 23/5/2025 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh và Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV10;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực huyện Bình Chánh;
- THADS TP.HCM;
- Phòng THADS.KV10-TP.HCM
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –
CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn

2AAKKBS*γιαχαφ+